

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tràng Bàng, ngày 07 tháng 3 năm 2023

Số: 11/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: ông NTN, sinh năm 1977; địa chỉ: khu phố GT, phường GL, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: bà TTH, sinh năm 1978; địa chỉ: khu phố GT, phường GL, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông NTN và bà TTH.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: ông NTN và bà TTH thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: anh NQT, sinh ngày 06-12-2002 đã thành niên, tự lao động nuôi sống bản thân nên Tòa án không giải quyết; giao cháu NTTN, sinh ngày 04-10-2013 cho bà TTH trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; ông NTN có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu NTTN mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)

cho đến khi cháu NTTN thành niên có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân; ông NTN có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: ông NTN và bà TTH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: ông NTN và bà TTH trình bày không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: ông NTN tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con; tổng cộng ông NTN phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí; được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0027061, ngày 20-02-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tx Trảng Bàng;
- Chi cục THADS Tx Trảng Bàng;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Huy Phong